

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP CỦA HỌC VIÊN THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC Ở ĐẠI HỌC QUÂN SỰ HIỆN NAY

ThS. NGUYỄN THẾ VINH*

1. Học tập theo tiếp cận năng lực (TCNL) là một xu thế tất yếu của xã hội hiện đại nhằm đảm bảo đào tạo (ĐT) đáp ứng nhu cầu xã hội; học là sự thống nhất của cả mục đích, nội dung lẫn phương pháp học, đó là sự điều khiển tối ưu quá trình chiếm lĩnh khái niệm khoa học trên cơ sở của sự bị điều khiển. TCNL là hướng tới việc phát triển năng lực (NL), coi phát triển NL là mục tiêu của hoạt động. Ứng dụng TCNL trong quản lý (QL) hoạt động học tập của người học là tổ chức các hoạt động học tập hướng vào phát triển NL của người học để: *"Chuyển mạnh quá trình giáo dục (GD) từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện NL và phẩm chất người học"* (1; 3). Thực hiện quan điểm chỉ đạo này, một trong những giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT được xác định là: *"Chuẩn hóa các điều kiện bảo đảm chất lượng và QL quá trình ĐT; chú trọng QL chất lượng đầu ra"* (1; 8). Đây là vấn đề cấp thiết đặt ra hiện nay.

Những năm qua, các nhà trường quân đội nói chung, đại học quân sự nói riêng đã có nhiều chủ trương, giải pháp để nâng cao chất lượng ĐT, nhằm biến quá trình ĐT thành quá trình tự ĐT; phát huy tinh thần độc lập suy nghĩ và sáng tạo của học viên (HV), đề cao NL tự học đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu ĐT. Tuy nhiên, còn bộc lộ nhiều hạn chế bất cập, nên chưa khơi dậy ở người học sự say mê, ham muốn học tập, công tác QL về kế hoạch, nội dung, phương pháp học tập chưa được chú ý đúng mức và chưa nhận thức đầy đủ về các hướng tiếp cận mới trong ĐT, *"đánh giá kết quả người học còn chưa chặt chẽ"* (2; 6); phân cấp QL, phân định nhiệm vụ còn có những bất cập, thiếu tính liên thông giữa các trình độ ĐT khó phát huy hết vai trò chủ động tích cực, tính năng động của cơ sở ĐT. Nguyên nhân hạn chế trên là do: *"Nhận thức về ĐT theo chức vụ và ĐT theo học vẫn chưa rõ ràng, quá chú trọng tới ĐT đặc thù quân sự"* (2; 6); *"Tư duy về GD-ĐT chậm đổi mới để phù hợp với quá trình hội nhập quốc tế"* (2; 7); chưa tạo nên được những thế

hệ HV vững vàng về tri thức, năng động về tư duy, thích ứng với sự phát triển của quân đội, đất nước và thời đại.

2. Để QL tốt hoạt động học tập của HV theo TCNL ở đại học quân sự hiện nay, cần tiến hành đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1) *Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy chế, quy định QL hoạt động học tập của HV theo TCNL.* Đây là giải pháp có vị trí hết sức quan trọng quyết định đến chất lượng của công tác QL và là vấn đề có tính nguyên tắc nhằm tạo nên sự thống nhất về nhận thức và hành động, phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, lực lượng sư phạm và HV. Xây dựng, hoàn thiện các văn bản về công tác QL cần dựa vào các văn bản pháp quy của Nhà nước, điều lệnh, điều lệ và các quy định của Bộ Quốc phòng; các văn bản, quy chế, quy định liên ngành, các văn bản về công tác QL GD để xây dựng những tiêu chí chuẩn xác, khả thi trong công tác QL hoạt động học tập theo TCNL cụ thể, sát đối tượng QL.

Việc hoàn thiện các văn bản và xây dựng các tiêu chí, thực chất là chuẩn hóa các điều kiện, phương tiện bảo đảm chất lượng ĐT như:

Chuẩn hóa về chất lượng học tập theo chuẩn đầu ra là cơ sở để cơ quan chức năng và các khoa giáo viên tổ chức ĐT, cải tiến và điều chỉnh các chương trình ĐT; đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra, đánh giá. Tiến hành nội dung này đòi hỏi từng nhà trường đại học quân sự phải có kế hoạch điều chỉnh chuẩn đầu ra cả về hệ thống kiến thức, kĩ xảo kĩ năng; cả về định tính và định lượng đảm bảo tính khả thi, tính ứng dụng và tính hiệu quả hướng tới việc rèn luyện, phát triển NL học tập; NL huấn luyện - GD bộ đội; NL hoạt động quân sự - xã hội.

Chuẩn hóa về thời gian học tập là sự chuẩn hóa về thời gian lao động sư phạm của HV trong quá trình

* Trường Đại học Chính trị

ĐT, bao gồm cả thời gian lên lớp chính khoá, ngoại khoá, tham quan, thực hành, thực tập, diễn tập, tự học, thi, kiểm tra... không gian hoạt động học tập diễn ra ở trên lớp, thao trường, bãi tập, ở các đơn vị QL HV, đơn vị thực tập.

Chuẩn hóa về điều kiện hoạt động học tập của HV diễn ra trong điều kiện sinh hoạt, học tập tập trung, kỉ luật nghiêm minh; hoạt động liên tục ở cường độ cao; tính chất khó khăn, phức tạp; chịu sự chi phối của các quy chế, quy định, nền nếp GD-ĐT và các quy định, điều lệnh QL bộ đội.

Chuẩn hóa về phương tiện học tập là sự đảm bảo giấy, bút, sách, giáo trình, máy tính, dụng cụ thực hành, thực tập của HV các loại tài liệu, sách giáo khoa, giáo trình phục vụ học tập; đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị kĩ thuật học tập, thao trường, bãi tập, vũ khí trang bị... để HV ứng dụng vào thực tiễn học tập, có điều kiện rèn luyện NL nghề nghiệp.

2) Thực hiện kế hoạch hóa nội dung học tập theo TCNL. Đây là sự cụ thể hóa mục tiêu của học phần, môn học phù hợp với khả năng nhận thức cũng như NL cần thiết cho HV theo chuẩn đầu ra. Thực hiện kế hoạch hóa nội dung học tập của HV theo TCNL ở đại học quân sự hiện nay, thực chất là xây dựng để thực hiện đồng bộ, toàn vẹn các nhân tố như: xây dựng mục tiêu, chương trình học tập; phương pháp học tập; động cơ và hứng thú học tập của HV một cách toàn diện theo hướng: *"Bồi dưỡng NL tự học, tự nghiên cứu, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên"* (3; 7), coi phát triển NL là mục tiêu của QL hoạt động học tập cho HV ở đại học quân sự hiện nay.

Để thực hiện kế hoạch hóa nội dung học tập theo TCNL, trước hết cần tiến hành phân tích về vị trí, vai trò của các học phần, môn học; mục tiêu NL cần đạt được và hướng phát triển những NL cần thiết; sau đó, dựa trên cơ sở nội dung, thời lượng của học phần, môn học để xây dựng các kế hoạch học tập theo TCNL cho phù hợp với lĩnh vực ĐT của từng nhà trường. Thực tế cho thấy, ở đại học quân sự với môn học ít nhất là 2 đơn vị học trình, nhiều nhất là 5 đơn vị học trình, mỗi đơn vị học trình là 15 tiết; trong đó, thời lượng giành cho lên lớp lí thuyết khoảng 60%, còn lại 40% là giành cho các hình thức hoạt động sau bài giảng. Như vậy, để tiến hành kế hoạch hóa nội dung học tập theo TCNL phải căn cứ theo thời lượng đó để xây dựng mục tiêu, nội dung, chương trình học tập theo TCNL sao cho:

Xây dựng về mục tiêu, trong đó phải đảm bảo phát triển rèn luyện những NL nào cho HV; về hình thức phải đảm bảo theo cấu trúc chung trong tiến trình học tập học phần, môn học; về khả năng ứng dụng môn học trong thực tiễn; về thời gian tiến hành hoạt động chính khóa hay ngoại khóa.

Xây dựng về nội dung, chương trình học tập theo TCNL phải có tính khái quát cao giúp HV tìm hiểu, nghiên cứu được bề rộng của kiến thức. Một trong những điều kiện tốt để xây dựng kế hoạch học tập theo TCNL hiệu quả là nội dung học có mối liên hệ với thực tiễn sẽ giúp HV có sự trải nghiệm, đánh giá và hiểu rõ hơn mặt tích cực, tiêu cực của thực tiễn.

Xây dựng động cơ và hứng thú học tập, cần chú ý khơi dậy ở HV cả về tinh thần, thái độ, trách nhiệm, tính tích cực, chủ động, tự giác; cả về nội dung kiến thức lẫn phương pháp, phương tiện học tập; xác định được mục đích, yêu cầu nhiệm vụ học tập và phát triển NL của cá nhân, nhận rõ vai trò kiến tạo tri thức của mình với mong muốn thực hiện tốt nhiệm vụ học tập đề ra.

3) Nâng cao NL tổ chức chỉ đạo và tự tổ chức chỉ đạo hoạt động học tập của HV theo TCNL. Đây là giải pháp có vai trò quan trọng giúp cho mọi tổ chức, lực lượng sư phạm và HV thực hiện có hiệu quả mục tiêu đã xác định. Nâng cao NL tổ chức, chỉ đạo và tự chỉ đạo học tập là việc thực hiện nội dung, chương trình, kế hoạch học tập, nghiên cứu khoa học; hoạt động học tập trên lớp; các hình thức hoạt động sau bài giảng, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thực tập, kiến tập... đảm bảo theo TCNL và chuẩn đầu ra.

Thực hiện nhiệm vụ, nội dung này, một mặt, phải đảm bảo tính sư phạm cao trong tổ chức các hoạt động ứng dụng; mặt khác, đòi hỏi mọi tổ chức, lực lượng sư phạm và HV phải có kinh nghiệm trong việc tạo ra môi trường học tập đa thông tin; sách giáo khoa, sách chuyên ngành cần được viết lại cho phù hợp với sự phát triển khoa học kĩ thuật, xây dựng các giáo trình về phương pháp học tập ở bậc đại học; lập danh sách các công việc cần phải hoàn thành để đạt được mục tiêu phát triển NL cần thiết; phân chia toàn bộ công việc thành các nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân, bộ phận trong tổ chức mình QL và tự QL thực hiện một cách thuận lợi; chỉ đạo, điều khiển một cách linh hoạt đảm bảo tính khách quan và khoa học, thiết lập một cơ chế điều phối, tạo thành sự liên kết hoạt động giữa các thành viên hay bộ phận tạo

điều kiện đạt mục tiêu và tiến hành điều chỉnh nếu cần. Việc tổ chức phải gắn với mục đích, mục tiêu của học phần, môn học; phải đảm bảo nguyên tắc chuyên môn hóa và cân đối giữa nội dung, yêu cầu đạt được với nhiệm vụ, chức trách, quyền hạn và lợi ích của từng bộ phận hoặc cá nhân; đồng thời, phải có nguyên tắc tiêu chuẩn hóa để đánh giá và tự đánh giá NL. Việc chỉ đạo và tự chỉ đạo của HV cần tuân theo các bước như: phát hiện vấn đề và đề ra nhiệm vụ học tập; chọn tiêu chuẩn đánh giá và đề ra hiệu quả; thu thập và xử lý thông tin; chính thức đề ra nhiệm vụ học tập; dự kiến các phương án; so sánh các phương án theo tiêu chuẩn hiệu quả xác định; giao nhiệm vụ cho từng đối tượng để giải quyết nhiệm vụ học tập đề ra.

4) Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động học tập theo TCNL có vai trò cực kì quan trọng, xuyên suốt quá trình QL và là chức năng của mọi cấp QL. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập để xác định mức độ đạt được về kiến thức, kĩ năng và phát triển NL nghề nghiệp theo chuẩn đầu ra; đồng thời, đây cũng là cơ sở để đội ngũ cán bộ QL các cấp có được những thông tin phản hồi cần thiết để thay đổi phương pháp và nội dung QL.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo TCNL ở góc độ QL, đòi hỏi các trường đại học quân sự cần xây dựng: các tiêu chuẩn thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; đo đạc việc thực hiện số đo đầu ra, số đo hiệu quả, số đo kết quả, số đo năng suất rồi cuối cùng kết hợp cả bốn số đo này làm cơ sở để đánh giá; khi xây dựng kế hoạch đánh giá phải bám sát học phần, môn học và đối tượng được đánh giá; đánh giá giữa sản phẩm đầu ra và kế hoạch của học phần, môn học theo chuẩn đầu ra; căn cứ theo tiến trình, NL cần thiết đạt được đến đâu trong mục tiêu, kế hoạch đã xác định; đảm bảo đánh giá đúng nhu cầu của HV và mục tiêu của tổ chức; tiến hành đánh giá trên cả ba cấp độ là:

Kiểm tra tức thời là nội dung kiểm tra không mang tính chính thức để tiến hành kiểm tra hàng ngày xem HV tiến bộ tới đâu. Tiến hành kiểm tra tức thời đội ngũ cán bộ QL các cấp phải phối hợp cùng cơ quan chức năng, khoa và các giảng viên để kịp thời uốn nắn điều chỉnh những lệch lạc.

Kiểm tra ngắn hạn là phương pháp kiểm tra chất lượng so với mục tiêu nhằm ngăn ngừa mọi thất bại trong QL kết quả học tập theo TCNL của HV. Thực hiện kiểm tra ngắn hạn đòi hỏi phải có kế hoạch cụ thể,

với những phương pháp kiểm tra đặc biệt để đảm bảo rằng NL học tập của HV đang phát triển đúng hướng và phát huy tốt nhất khả năng ứng dụng vào hoạt động thực tiễn. Phương pháp này sử dụng các dữ liệu thống kê và căn cứ vào quá trình học tập theo TCNL của HV để kiểm tra.

Kiểm tra dài hạn là công tác mang tính định hướng cho nhà trường, do vậy, khi tiến hành phải tìm hiểu trên phạm vi rộng; trên cả thái độ và quan điểm của người học cũng như hoạt động của nhà trường phải đảm bảo khả năng ứng dụng phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh đặc thù của HV ở đại học quân sự.

* * *

Hệ thống giải pháp trên có sự liên kết trong cấu trúc QL hoạt động học tập theo TCNL ở đại học quân sự ứng với từng giai đoạn cụ thể, có mối quan hệ mật thiết và bổ trợ cho nhau; quá trình vận dụng cần thực hiện đồng bộ mới mang lại hiệu quả thiết thực. □

(1) Ban Chấp hành Trung ương, *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.

(2) Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trong quân đội giai đoạn 2011-2020.

(3) Nghị quyết số 86/NQ-ĐUQSTU về công tác giáo dục và đào tạo trong tình hình mới. NXB *Quân đội nhân dân*, H. 2007.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Quốc phòng. *Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trong quân đội giai đoạn 2011-2020*. Ban hành kèm theo Quyết định số 2523/QĐ-BQP ngày 15/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam. **Nghị quyết Hội nghị lần thứ VIII, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI**. NXB *Chính trị quốc gia - Sự thật*, H. 2013.

3. Nguyễn Đức Chính. *Đánh giá trong giáo dục*. Tài liệu giảng dạy các lớp cao học chuyên ngành Quản lí giáo dục, Trường Đại học giáo dục, 2009.

4. Trần Kiểm. **Khoa học quản lí giáo dục - Một số vấn đề lí luận và thực tiễn**. NXB *Giáo dục*, H. 2004.

SUMMARY

Managing learners' studying activities by competency-based approach at military universities is a new approach in education. Comprehensive solutions are executed such as: standardizing conditions to ensure studying means and quality; scheduling studying activities; enhancing organization, instruction and inspection capability. On that basis, they required the learners' competence to be developed with standardized outputs, meeting the requirements of improving quality of training and education at military universities nowadays.